

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 08/2020/DS-ST

Ngày: 23-7-2020

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ

Ông Phạm Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Long - Thư ký Tòa án TP Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân TP Thanh Hóa tham gia phiên tòa :

Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 36/2020/ TLST- DS ngày 21 tháng 02 năm 2020 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXX- ST ngày 18 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N “có mặt”

Địa chỉ: L, Quận B, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thuận P - Phó giám đốc Ngân hàng, chi nhánh T (văn bản ủy quyền số 2954/NHNN.TH-KHNV ngày 20 tháng 11 năm 2019)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoài L - SN 1976 “vắng mặt”

Chị Hoàng Thị H - SN 1975 “vắng mặt”

Cùng ĐKKH: L, phường Đ, thành phố T.

Nơi ở: Chung cư T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng N trình bày:

Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn của anh Nguyễn Hoài L và chị Hoàng Thị H, Ngân hàng N chi nhánh T đã đồng ý cho anh L, chị H vay vốn theo 02 hợp đồng thấu chi tài khoản, không số cụ thể: 01 Hợp đồng thấu chi ngày 17/01/2019 ký kết giữa Ngân hàng N chi nhánh T với anh Nguyễn Hoài L (tài khoản cho vay

thấu chi 3500205069550) và 01 Hợp đồng thấu chi ký ngày 17/01/2019 giữa Ngân hàng với chị Hoàng Thị H (tài khoản cho vay thấu chi 3500205080996). Theo nội dung của 02 hợp đồng thấu chi thì hạn mức cấp thấu chi của mỗi hợp đồng là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng); thời hạn cấp thấu chi từ ngày 17/01/2019 đến ngày 09/01/2020; lãi suất cho vay là 9%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Quá trình thực hiện hợp đồng anh L, chị H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng mà hai bên đã ký kết. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc thu nợ nhưng anh L, chị H vẫn không thực hiện. Hiện khoản nợ trên đã quá hạn trả nợ, đồng thời anh L, chị H đã nghỉ việc tại Bệnh viện đa khoa tỉnh T và đi khỏi tại địa phương.

Tính đến ngày 23/7/2020 dư nợ thấu chi của anh L tại Ngân hàng là 45.939.617đ (trong đó: gốc là 45.522.112 và lãi là: 387.505đ), dư nợ thấu chi của chị H tại Ngân hàng là 45.691.475đ (trong đó: gốc 45.306.064đ và lãi 385.412đ).

Nay Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Hoài L phải thanh toán toàn bộ số tiền 45.939.617đ và chị H phải thanh toán số tiền 45.691.475đ và tiền lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 24/7/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng thấu chi đã ký kết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và thông báo về thời gian mở phiên tòa cho anh L, chị H biết trên phương tiện thông tin đại chúng tuy nhiên anh chị vẫn không có mặt để tự khai, tham gia phiên hòa giải cũng như phiên tòa hôm nay.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký cũng như của nguyên đơn kể từ khi Tòa án thụ lý cho đến trước thời điểm nghị án đã tuân theo đúng qui định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện thì hợp đồng vay vốn giữa nguyên đơn và bị đơn là để thực hiện dịch vụ thanh toán nên đây là tranh chấp về dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố T, do vậy Tòa án thành phố Thanh Hóa thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo hồ sơ khởi kiện mà Ngân hàng cung cấp và qua xác minh tại địa phương thì anh L, chị H có địa chỉ tại Chung cư T, phường Đ, thành phố T. Mặc dù, hiện nay anh chị vắng mặt nhưng Ngân hàng đã cung cấp đúng địa chỉ của bị đơn theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192 BLTTDS. Việc anh L, chị H không có mặt tại nơi cư trú thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ nên Tòa án thành phố Thanh Hóa căn cứ theo quy định của pháp luật để giải quyết theo thủ tục chung.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ và đã thông báo thời gian mở phiên tòa trên phương tiện thông tin đại chúng cho anh L, chị H nhưng anh L, chị H vẫn vắng mặt không có lý do. Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật TTDS giải quyết vắng mặt anh L, chị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung:

Hai hợp đồng thấu chi không số ký ngày 17/01/2019 giữa Ngân hàng N chi nhánh T với anh Nguyễn Hoài L, chị Hoàng Thị H đã được các bên ký kết có nội dung, điều khoản thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên hợp pháp.

Sau khi ký kết, Ngân hàng đã chuyển đủ số tiền vay cho anh L vào tài khoản vay thấu chi 3500205069550 và tài khoản cho vay thấu chi của chị H là 3500205080996. Quá trình thực hiện hợp đồng anh L, chị H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, yêu cầu của Ngân hàng buộc anh L, chị H phải thanh toán số tiền nợ tính đến ngày 23/7/2020 (trong đó: anh L phải thanh toán 45.939.617đ và chị H thanh toán số tiền 45.691.475đ) và tiền lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 24/7/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Hoài L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm được làm tròn số là 2.297.000đ; chị H phải chịu án phí DSST là 2.285.000đ. Căn cứ Điều 147 BLTTDS. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Ngân hàng không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

□p dụng: Khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 BLTTDS. Điều 463; Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự. Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng N.

Buộc anh Nguyễn Hoài L thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 23/7/2020 là 45.939.617đ

Buộc chị Hoàng Thị H thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 23/7/2020 là 45.691.476đ.

Anh L, chị H tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 24/7/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong 02 hợp đồng thấu chi ký ngày 17/01/2019 đã được ký kết giữa các bên.

Về án phí: Anh Nguyễn Hoài L phải chịu án phí DSST được làm tròn số là 2.297.000đ; chị Hoàng Thị H phải chịu án phí DSST sơ thẩm (làm tròn số) là: 2.285.000đ.

Ngân hàng N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.094.000đ theo biên lai thu số AA/2018/0000805 ngày 07/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án. /.

Nơi nhận:

- Các đ-ơng sự;
- VKSND TP Thanh Hoá;
- Chi cụcTHA- TP Thanh Hoá;
- L- u hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thủy